

Số : 106/ CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện theo quy định của Luật Chứng khoán hiện hành, Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19/08/2016, nay Công ty cổ phần Rạng Đông Holding thông báo như sau:

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN RẠNG ĐÔNG HOLDING**
- Mã chứng khoán: **RDP**
- Trụ sở chính: 190 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (+84 028) 39692272-39696642 Fax: (+84 028) 39692843
- Loại công bố thông tin: Định kỳ
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Đắc Thiện
- Nội dung công bố thông tin: **Giải trình Báo cáo tài chính Công ty Mẹ năm 2023 đã được kiểm toán**
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding vào ngày 26/04/2024 tại đường dẫn <http://rangdongholding.com.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức
NGƯỜI UQ CBTT



Bùi Đắc Thiện

Nơi nhận:

- Như nơi gửi;
- Lưu.

Tài liệu đính kèm:

Giải trình Báo cáo tài chính Công ty Mẹ năm 2023 đã được kiểm toán

Rạng Đông[®]

Since 1960

Số: 099/RDP/TCKT

"Giải trình Báo cáo tài chính Công ty Mẹ năm 2023 đã được kiểm toán"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2024

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp.Hcm

- Tên tổ chức niêm yết: Công ty cổ phần Rạng Đông Holding
- Mã chứng khoán: RDP
- Trụ sở chính: 190 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 39692272 Fax: 39692843

1. Giải trình LNST tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của BCTC năm 2023 thay đổi từ 10% trở lên so với BCTC năm 2022

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2023 | Năm 2022 | Chênh lệch |
|-----|--|-------------------|---------------|--------------------------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế | (117,627,698,534) | 6,009,199,110 | (123,636,897,644) |
| 2 | Nguyên nhân | | | |
| | - Tăng lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | | | 800,686,606 |
| | - Tăng doanh thu hoạt động tài chính | | | 50,025,118,313 |
| | - Tăng chi phí tài chính | | | (73,470,383,515) |
| | - Giảm chi phí bán hàng | | | 1,215,089,191 |
| | - Tăng chi phí quản lý doanh nghiệp | | | (23,820,159,957) |
| | - Tăng thu nhập khác | | | 72,461,181 |
| | - Tăng chi phí khác | | | (82,136,000,740) |
| | - Giảm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | | | 3,676,291,277 |
| | Tổng cộng | | | (123,636,897,644) |

2. Giải trình Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 là: 6,009,199,110 đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2023 là: (117,627,698,534) đồng

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2023 | Năm 2022 | Chênh lệch |
|-----|--|--------------------------|----------------------|--------------------------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế | (117,627,698,534) | 6,009,199,110 | (123,636,897,644) |
| 2 | Nguyên nhân | | | |
| | - Tăng lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | | | 800,686,606 |
| | - Tăng doanh thu hoạt động tài chính | | | 50,025,118,313 |
| | - Tăng chi phí tài chính | | | (73,470,383,515) |
| | - Giảm chi phí bán hàng | | | 1,215,089,191 |
| | - Tăng chi phí quản lý doanh nghiệp | | | (23,820,159,957) |
| | - Tăng thu nhập khác | | | 72,461,181 |
| | - Tăng chi phí khác | | | (82,136,000,740) |
| | - Giảm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | | | 3,676,291,277 |
| | Tổng cộng | | | (123,636,897,644) |

3. Giải trình LNST trong BCTC năm 2023 có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên

| STT | Chỉ tiêu | BCTC năm 2023 sau kiểm toán | BCTC năm 2023 trước kiểm toán | Chênh lệch |
|-----|--|-----------------------------|-------------------------------|--------------------------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế | (117,627,698,534) | 17,303,637,474 | (134,931,336,008) |
| 2 | Nguyên nhân | | | |
| | - Giảm lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | | | (14,244,749,808) |
| | - Tăng chi phí tài chính | | | (54,801,154,392) |
| | - Tăng chi phí quản lý doanh nghiệp | | | (13,201,857,587) |
| | - Giảm thu nhập khác | | | (28,876,032,264) |
| | - Tăng chi phí khác | | | (35,813,423,283) |
| | - Giảm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | | | 12,005,881,326 |
| | Tổng cộng | | | (134,931,336,008) |

Trên đây là giải trình của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding.
Trân trọng!

CÔNG TY CỔ PHẦN RẠNG ĐÔNG HOLDING
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nà Thanh Thiên



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.